|  |  |
| --- | --- |
|  | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM GIỮA HK II****NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: KHTN 7**Thời gian làm bài: 60 phút |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Cộng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **Chủ đề 6: Từ****( 10 tiết)** | - Nêu được tác dụng của nam châm đến các vật liệu khác nhau.- Nêu được khái niệm từ phổ, khái niệm đường sức từ.- Biết được sự tồn tại của từ trường Trái Đất, Trái Đất có các cực từ. |  |  |  |  |
| **Số câu hỏi** | 3 |  |  |  |  |  |  |  | 3 |
| **Số điểm:****Tỉ lệ:** | 0,757,5% |  |  |  |  |  |  |  | 0,7đ7,5% |
| **Chủ đề 7: Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở sinh vật.****(33 tiết)** |  | -Nêu được khái niệm, nguyên liệu, sản phẩm của quang hợp. Viết được phương trình quang hợp (dạng chữ), qua đó nêu được quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng. |  - Vận dụng hiểu biết về quang hợp để giải thích ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh. | - Vận dụng được những hiểu biết về trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở động vật vào thực tiễn (ví dụ về dinh dưỡng và vệ sinh ăn uống, ...). |  |
| **Số câu hỏi** |  |  |  | 1/2 |  | 1/2 |  | **1** | **2** |
| **Số điểm:****Tỉ lệ:** |  |  |  | 1,7517,5% |  | 220% |  | **1****10%** | **4,75đ** 47,5% |
| **Chủ đề 8: Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật. ( 4 tiết)** | - Phát biểu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật, tập tính ở động vật. |  |  |  |  |
| **Số câu hỏi** | 3 |  |  |  |  |  |  |  | **3** |
| **Số điểm:**  | 0,757,5% |  |  |  |  |  |  |  | **0,75 đ****7,5%** |
| **Chủ đề 9: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật** **(7 tiết)** | - Phát biểu được khái niệm sinh trưởng và phát triển ở sinh vật. | Trình bày được mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển ở sinh vật. |  |  |  |
| **Số câu hỏi** | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  | **2** |
| **Số điểm :****Tỉ lệ:** | 0,252,5% |  |  | 1,251,25% |  |  |  |  | 1,5 đ15% |
| **Chủ đề 10: Sinh sản ở sinh vật ( 8 tiết)** | Nêu được khái niệm sinh sản vô tính, sinh sản hữu tính ở sinh vật.- Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật. |  |  |  |  |
| **Số câu hỏi** | 2 | 1 |  |  |  |  |  |  | 3 |
| **Số điểm:****Tỉ lệ:**  | 0,55% | 110% |  |  |  |  |  |  | 1,5 đ15% |
| **Chủ đề 11: Cơ thể sinh vật là một thể thống nhất( 4 tiết)** | Mô tả được mối quan hệ giữa các hoạt động sống trong cơ thể. |  |  |  |  |
| **Số câu hỏi:** | **3** |  |  |  |  |  |  |  | **3** |
| **Số điểm:****Tỉ lệ:** | **0,75****7,5%** |  |  |  |  |  |  |  | **0,75 đ****7,5%** |
| **Tổngsố câu** | **12 câu** | **1 câu** |  | **1,5 câu** |  | **1/2 câu** |  | **1 câu** | 16 câu |
| **Số điểm** | **3đ** | **1đ** |  | **3đ** |  | **2đ** |  | **1đ** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | **30%** | **10%** |  | **30%** |  | **20%** |  | **10%** | **10đ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** |  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK II** **NĂM HỌC: 2022 – 2023** |
|  |  **MÔN: KHTN – LỚP:**  |
|  |  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

**A.TRẮC NGHIỆM (3 điểm): Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:**

**Câu 1:** Từ trường không tồn tại ở đâu?

A. Xung quanh điện tích đứng yên. B. Xung quanh dòng điện.

C. Xung quanh nam châm. D. Xung quanh Trái Đất.

**Câu 2:** Ta nhận biết từ trường bằng

A. điện tích thử. B. nam châm thử. C. dòng điện thử D. bút thử điện.

**Câu 3:** Chiều của đường sức từ của nam châm được vẽ như sau:

Tên các cực từ của nam châm là:

A. A là cực Nam, B là cực Bắc. B. A là cực Bắc, B là cực Nam.

C. A và B là cực Bắc. D. A và B là cực Nam.

**Câu 4 :** Cảm ứng ở sinh vật là phản ứng của sinh vật với các kích thích

1. từ môi trường. B. từ môi trường ngoài cơ thể.

C. từ môi trường trong cơ thể. D. từ các sinh vật khác.

**Câu 5 :** Từ các tác nhân môi trường tác động tới cơ thể sinh vật được gọi là gì?

1. Các nhận biết. B. Các kích thích. C. Các cảm ứng. D. Các phản ứng.

**Câu 6 :**Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về đặc điểm cảm ứng ở thực vật?

1. Xảy ra nhanh dễ nhận thấy. B. Xảy ra chậm khó nhận thấy.

C. Xảy ra nhanh khó nhận thấy. D. Xảy ra chậm dễ nhận thấy.

**Câu 7 :** Sinh trưởng ở thực vật là quá trình:

1. Tăng về chiều dài cơ thể. B. Tăng về chiều ngang cơ thể.

C. tăng về khối lượng và kích thước cơ thể. D. tăng về khối lượng cơ thể.

**Câu 8 :** Mọi cơ thể sống từ đơn bào đến đa bào đều được cấu tạo từ

1. tế bào. B. tô. C. cơ quan. D. tệ cơ quan.

**Câu 9 :** Trong cơ thể đơn bào, các hoạt động sống được thực hiện nhờ

1. sự phối hợp giữa các thành phần cấu trúc của tế bào.
2. sự phối hợp giữa các loại tế bào cấu tạo nên cơ thể.
3. sự phối hợp giữa các loại mô cấu tạo nên cơ thể.
4. sự phối hợp giữa các loại cơ quan cấu tạo nên cơ thể.

**Câu 10 :** Sinh sản vô tính là

1. hình thức sinh sản không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.
2. hình thức sinh sản có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.
3. hình thức sinh sản có sự kết hợp giữa hai giao tử đực và giao tử cái.
4. hình thức sinh sản có sự kết hợp giữa hai giao tử đực và giao tử đực.

**Câu 11 :** Động vật nào sau đây chỉ có hình thức sinh sản vô tính?

1. Voi. B. Giun đũa. C. Sứa. D. Châu chấu.

**Câu 12 :** Cho các hoạt động sau:

1. Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng
2. Sinh trưởng và phát triển
3. Cảm ứng
4. Sinh sản

Số hoạt động sống cơ bản của cơ thể là

1. 1. B. 2. C. 3 D. 4
2. **TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1: (1,0đ)** Bệnh suy dinh dưỡng ở trẻ em là do hoạt động sống nào chi phối?

**Câu 2: (1,25đ)** Nêu mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển ở sinh vật? Cho ví dụ?

**Câu 3: (3,75đ)** Quang hợp là gì? Viết phương trình dạng chữ của quá trình quang hợp? Tại sao người ta thường tưới nước nhiều hơn cho cây trồng vào những ngày mùa hè nóng bức?

**Câu 4: (1,0đ)** Nêu một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật?

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** | HƯỚNG DẪN CHẤMĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKIINĂM HỌC: 2022 – 2023 |
|  | MÔN: KHTN – LỚP: 6 |
|  | *Thời gian làm bài: 60 phút* |

1. TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | A | B | A | A | B | B | C | A | A | A | C | D |
| Điểm | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 | 0,25 |

II. TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung trả lời | Điểm |
| *Câu 1**(1,0đ)* | - Là do hoạt động trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng chi phối.- Giải thích: Do quá trình TĐC bị rối loạn, quá trình chuyển hóa năng lượng ở TB và cơ thể diễn ra không đồng đều làm ảnh hưởng đến sự lớn lên và phân chia của TB, khiến cơ thể sinh trưởng và phát triển không cân đối. Ngoài ra còn do nguồn thức ăn cung cấp cho trẻ bị thiếu. | 0,25 0,75  |
| *Câu 2**(1,75đ)* | - Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật có mối quan hệ mật thiết với nhau, nối tiếp và xen kẽ nhau. Sinh trưởng là cơ sở cho phát triển. Phát triển thúc đẩy sinh trưởng và làm xuất hiện hình thái mới.- VD: Hạt nảy mầm lớn lên thành cây mầm, cây con đạt được mức độ mức độ sinh trưởng nhất định thì ra nụ, nụ lớn lên hình thành hoa và kết quả. | 1,0 0,75  |
| *Câu 3**(3,75đ)* | - Quang hợp là quá trình tổng hợp các chất hữu cơ từ các chất vô cơ (CO2 và H2O) nhờ năng lượng ánh sáng. Trong đó, năng lượng ánh sáng mặt trời được lục lạp ở lá cây hấp thụ, chuyển hóa thành dạng năng lượng hóa học tích trữ trong các hợp chất hữu cơ (glucose, tinh bột), đồng thời giải phóng khí oxygen. - Phương trình tổng quát của quang hợp: Ánh sángNước +Carbondioxide --------------->Glucose+ Oxygen Chất diệp lục- Vì: mùa hè nhiệt độ trong không khí tăng, làm các tế bào lá tăng thoát hơi nước để làm hạ nhiệt độ trong không khí, mà lượng nước cây hút vào bị mất đi qua quá trình thoát hơi nước ở lá chiếm tới 98%, do đó vào những ngày hè nóng nắng người ta thường tưới nước nhiều hơn cho cây trồng để cung cấp đủ lượng nước cho hoạt động của cây.  | 1,0 0,75 2,0 |
| *Câu 4**(1,0đ)* | - Yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật:+ Yếu tố bên ngoài: ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, nước, thức ăn, …+ Yếu tố bên trong: đặc điểm loài, hormone. | 0,5 0,5  |